TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2021/QĐST-HNGĐ	*Di Linh, ngày 06 tháng 12 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ vào Điều 361; Điều 396; Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 238/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Lương Trần Quốc Th , sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 283, Thôn Hiệp Thành 1, xã Tam Bố, huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

2. Bà Trần Thị Xuân H , sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 04/9, Triệu Quang Ph , phường B , thành phố B , tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Th và bà H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tam Bố, huyện D vào ngày 22-8-2018. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do có nhiều khác biệt trong cách sống, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng

9/2021 cho đến nay không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Th và bà H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và cùng có nguyện vọng xin thuận tình ly hôn theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26-11-2021. Căn cứ Điều 55 luật Hôn nhân gia đình năm 2014; chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Th và bà H là phù hợp.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lương Trần Quỳnh A , sinh ngày 17-10-2019. Khi ly hôn ông Th và bà H thống nhất giao con chung cho ông Th trực tiếp nuôi dưỡng, bà H không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét quyền lợi của con, khả năng nuôi dưỡng con và sự thỏa thuận của các bên. Căn cứ Điều 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Giao con chung tên Lương Trần Quỳnh A , sinh ngày 17-10-2019 cho ông Th trực tiếp nuôi dưỡng, bà H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được ngăn cản là phù hợp.

[3] Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung; tài sản nợ chung, tài sản cho vay chung và tài sản riêng của mỗi bên không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản nên không đề cập giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Lương Trần Quốc Th chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Trần Quốc Th và Bà Trần Thị Xuân H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Lương Trần Quỳnh A , sinh ngày 17-10-2019 cho Ông Lương Trần Quốc Th trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Trần Thị Xuân H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được ngăn cản

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lương Trần Quốc Th chịu 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0006291 ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh. (đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Di Linh;
- UBND xã Tam bố;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đới Văn Học